

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày 21 – 5 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiền

Bà Nguyễn Kim Kết

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 N 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 4 N 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 N 2025 đối với các bị cáo:

* Bị cáo thứ nhất: Kim Văn M, sinh N 2000, tại tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp Nhà C, xã Quách Phẩm B, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Kim Thị Đ; vợ: chưa có; tiền án: không; tiền sự: ngày 07/11/2024 bị Công an xã Quách Phẩm B xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa chấp hành. Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/02/2025, đến ngày 07/02/2025 chuyển tạm giam cho đến nay “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo Kim Văn M: Ông Phan Khánh D là Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau “có mặt”.

* Bị cáo thứ hai: Lý Văn Đ, sinh N 1995, tại tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp Nhà C, xã Quách Phẩm B, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn N và bà Lê Thị L; có vợ Kim Thị Hậu và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: N 2021 bị Công an xã Quách

Phẩm B xử phạt hành chính về hành vi “xâm phạm đến sức khỏe của người khác”, đã chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/02/2025, đến ngày 07/02/2025 chuyển tạm giam cho đến nay “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn Đ: Ông Trần Hoàng H là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 31/01/2025, Kim Văn M rủ Lý Văn Đ mua ma túy đá về sử dụng thì Đ đồng ý. Đ điều khiển xe máy biển số 67FK-4809 chở M xuất phát đi từ xã Quách Phẩm B, huyện Đầm Dơi đến gần dốc cầu Huỳnh Thúc Kháng thuộc phường 7, thành phố Cà Mau thì M kêu Đ dừng xe đậu bên đường, Đ đưa cho M số tiền 70.000 đồng để hùn mua ma túy. M đi vào khu vực hàng rào gặp người phụ nữ (không rõ lai lịch) mua 01 gói nilon bên trong có chứa ma túy đá với số tiền 200.000 đồng rồi M cầm gói ma túy đá đi ra xe máy để Đ điều khiển quay về huyện Đầm Dơi.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi về đến nhà của M ở ấp Nhà C, xã Quách Phẩm B, huyện Đầm Dơi thì lúc này trong nhà của M đã có Lê Cao Ng, Kim Văn U, Lý Hoàng E và Võ Thị Q nên M rủ những người này sử dụng ma túy thì tất cả đồng ý. M lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn tại nhà là 01 chai nhựa màu trắng, nắp chai có gắn 01 ống hU màu xanh trắng và 01 ống thủy tinh rồi dùng dao lam cắt ống hU tạo đầu nhọn, Đ múc chất ma túy từ trong gói nilon ra đưa vào ống thủy tinh một lượng vừa đủ sử dụng, lúc này trong gói nilon vẫn còn chất ma túy được M để dưới nền gạch. Đ thấy vậy nên cầm gói nilon chứa ma túy đá lên xE và lấy bỏ vào túi quần jean đang mặc. Tiếp đến M dùng bật lửa đốt hơi nóng ống thủy tinh để tạo khói dùng miệng hU vào cơ thể rồi lần lượt đưa cho Q, Đ, Hoàng E, Ng và U hU tương tự mỗi người một hơi. Khi U sử dụng đến lần thứ hai thì bị lực lượng Công an xã Quách Phẩm B kiểm tra bắt quả tang. Trong lúc bị lực lượng Công an xã còng tay thì Đ lấy gói nilon chứa ma túy đá từ trong túi quần jean vớt xuống nệm trong khu vực phòng ngủ thì bị lực lượng phát hiện, đồng thời thu giữ các vật chứng gồm: 01 gói nilon màu trắng được bóp kín miệng, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có gắn 01 ống hU màu xanh trắng và 01 ống thủy tinh; 01 bật lửa màu vàng; 01 xe máy hiệu NAGAKI, biển số 67FK-4809.

Tại các biên bản thử nước tiểu phát hiện chất ma túy lập ngày 01/02/2025 của Công an xã Quách Phẩm B, thể hiện: Kim Văn M, Lý Văn Đ, Lê Cao Ng, Kim Văn U, Lý Hoàng E và Võ Thị Q D tính với chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 52/KL-KTHS ngày 04/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong bọc nilon màu trắng, được bóp kín miệng, niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2901 gam.

- Chất màu trắng bám dính dạng vệt bên trong ống thủy tinh (dạng nỏ hU) bị vỡ một đầu, niêm phong trong hộp giấy hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Do chất màu trắng bám dính dạng vệt nên không đủ điều kiện để tiến hành bóc tách cân khối lượng.

Từ những tình tiết nêu trên, tại Bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 16 tháng 4 N 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi đã truy tố các bị cáo Kim Văn M và Lý Văn Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi vẫn giữ Ng quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kim Văn M mức án tù 8 N 6 tháng đến 9 N 6 tháng tù; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Văn Đ mức án tù 8 N 6 tháng đến 9 N 6 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói nilon màu trắng được bóp kín miệng, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có gắn 01 ống hU màu xanh trắng và 01 ống thủy tinh; 01 bật lửa màu vàng và Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy hiệu NAGAKI, biển số 67FK-4809 của Đ.

Về án phí hình sự: Bị cáo M và bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê Cao Ng, Kim Văn U, Lý Hoàng E và Võ Thị Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: Công an xã Quách Phẩm B đã lập hồ sơ xử lý hành chính theo quy định.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Kim Văn M, do không rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xác minh nhân thân của người này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau tách ra tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ xE xét xử sau.

Đối với hành vi lấy gói ma túy bỏ vào túi quần jean của Lý Văn Đ: Kết quả điều tra xác định M và Đ mua ma túy để sử dụng một lần, việc Đ tự ý lấy gói ma túy bỏ vào túi quần jean không nhằm mục đích cất giấu để sử dụng cho

lần khác. Trường hợp không bị phát hiện thì cả hai sẽ tiếp tục lấy chất ma túy trong gói nylon bỏ vào ống thủy tinh để sử dụng hết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau không đề cập xử lý hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Người bào chữa cho Bị cáo M yêu cầu Hội đồng xét xử xE xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M ở mức khởi khung là 7 N tù. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình, tái hoà nhập cộng đồng, trở thành người công dân tốt.

Người bào chữa cho bị cáo Đ yêu cầu Hội đồng xét xử xE xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do bị cáo là L động chính trong gia đình, con bị cáo còn nhỏ, bị cáo là hộ nghèo, nhận thức pháp luật còn hạn chế.

Lời nói sau cùng các bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xE xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi truy tố, cụ thể: Khoảng 23 giờ ngày 31/01/2025, Kim Văn M và Lý Văn Đ thực hiện hành vi cung cấp chất ma túy (loại Methamphetamine) cho Lê Cao Ng, Kim Văn U, Lý Hoàng E và Võ Thị Q sử dụng trái phép tại nhà của Kim Văn M thuộc ấp Nhà C, xã Quách Phẩm B, huyện Đầm Dơi thì bị lực lượng Công an xã Quách Phẩm B phát hiện, bắt quả tang.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên, có cơ sở kết luận Cáo trạng 25/CT-VKS ngày 16 tháng 4 N 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi đã truy tố các bị cáo Kim Văn M và Lý Văn Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bởi lẽ, trước và trong khi

thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã nhận thức được ma túy là hiểm hoạ lớn cho toàn xã hội, không những gây tác hại nghiêm trọng đến trật tự - an toàn xã hội mà còn làm cho con người dần suy thoái về nhân cách, phá hoại kinh tế gia đình, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, là hành vi vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, nhưng với bản tính xE thường pháp luật, nhằm để thoả mãn nhu cầu không lành M của cá nhân nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Xét vị trí, vai trò của từng bị cáo thấy rằng: Bị cáo M và Đ cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, bị cáo M là người khởi xướng, liên hệ mua ma túy, tụ tập đối tượng sử dụng ma túy, chọn địa điểm và chuẩn bị phương tiện để sử dụng nên giữ vai trò chính; còn bị cáo Đ khi nghe bị cáo M đề xuất mua ma túy về sử dụng thì Cng thống nhất, Đ chở M và đưa tiền cho M mua ma túy nên đồng phạm với vai trò giúp sức.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xE xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, Cng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo Đ có ông ngoại được tặng huy chương kháng chiến chống Mỹ nên được xE xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu. Bị cáo M vào ngày 07/11/2024 bị Công an xã Quách Phẩm B xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa chấp hành; Bị cáo Đ N 2021 bị Công an xã Quách Phẩm B xử phạt hành chính về hành vi “xâm phạm đến sức khoẻ của người khác”, đã chấp hành xong.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có xE xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đó là, cách ly bị cáo ra khỏi Đ sống xã hội trong một thời gian nhất định, nhằm để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 gói nilon màu trắng được bóp kín miệng, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi là ma túy); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có gắn 01 ống hU màu xanh trắng và 01 ống thuỷ tinh; 01 bật lửa màu vàng là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ; Tịch thu sung quỹ 01 xe máy hiệu NAGAKI, biển số 67FK-4809 của Đ là phương tiện dùng vào việc phạm tội theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên được chấp nhận.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo M là chưa phù hợp nên không được chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo M và bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Đối với Lê Cao Ng, Kim Văn U, Lý Hoàng E và Võ Thị Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: Công an xã Quách Phẩm B đã lập hồ sơ xử lý hành chính theo đúng quy định.

[9] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Kim Văn M, do không rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xác minh nhân thân của người này. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau tách ra tiếp tục điều tra làm rõ, có căn cứ xE xét xử lý sau là phù hợp.

[10] Đối với hành vi lấy gói ma túy bỏ vào túi quần jean của Lý Văn Đ: Kết quả điều tra xác định M và Đ mua ma túy để sử dụng một lần, việc Đ tự ý lấy gói ma túy bỏ vào túi quần jean không nhằm mục đích cất giấu để sử dụng cho lần khác. Trường hợp không bị phát hiện thì cả hai sẽ tiếp tục lấy chất ma túy trong gói nilon bỏ vào ống thủy tinh để sử dụng hết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau không đề cập xử lý hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự đối với bị cáo Kim Văn M;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự đối với bị cáo Lý Văn Đ;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Kim Văn M và Lý Văn Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Kim Văn M 09 (chín) N tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 01/02/2025.

2.2 Xử phạt bị cáo Lý Văn Đ 08 (tám) N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 01/02/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 gói nilon màu trắng được bóp kín miệng, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01

chai nhựa màu trắng, trên nắp chai có gắn 01 ống hU màu xanh trắng và 01 ống thủy tinh; 01 bát lửa màu vàng; Tịch thu sung quỹ 01 xe máy hiệu NAGAKI, biển số 67FK-4809 của Đ.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi đang quản lý).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Kim Văn M và bị cáo Lý Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Cà Mau;
- Phân trại tạm giam khu vực Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Ngọc Mai

